

**BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

THÔNG TIN

THƯ MỤC

SỐ 1

HÀ NỘI – 2012

MỤC LỤC

	TRANG
I. TẠP CHÍ	1
II. ÁN PHẨM THÔNG TIN	3
III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ	3
IV. BÁO CÁO TỔNG KẾT	4
V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	6
VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC	6
VII. SÁCH	6

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN KHHCN XÂY DỰNG

I. TẠP CHÍ:

1. Tạp chí tiếng Việt:

- | | |
|---------------------------------------|--|
| - Bất động sản và nhà đất Việt Nam | Số 95 (tháng 12 / 2011)
Số 96 (tháng 1 / 2012) |
| - Cộng sản | Số CĐề 12/ 2011); CĐề 1 / 2012
Số 1, 2, 3 / 2012 |
| - Con số và sự kiện | Số 1 + 2 / 2012 |
| - Cơ khí Việt Nam | Số 11, 12 / 2011; 1 + 2 / 2012 |
| - Công nghệ thông tin & TT | Số 1 (tháng 1 / 2012) |
| - Hoạt động khoa học | Số 1, 2 / 2012 |
| - Kiến trúc | Số 12 / 2011; 1, 2 / 2012 |
| - Kiến trúc nhà đẹp | Số 1, 2, 3 / 2012 |
| - Kiến trúc & đời sống | Số 68 + 69, 70 (tháng 1-3 / 2012) |
| - Kinh tế và dự báo | Số 24 (tháng 12 / 2011)
Số 1 đến 5 (tháng 1-3 / 2012) |
| - Khu công nghiệp Việt Nam | Số 135 (tháng 12 / 2011)
Số 137 (tháng 2 / 2012) |
| - Khoa học và công nghệ | Số 2 / 2011 |
| - Người xây dựng | Số 1 + 2 / 2012 |
| - Người đô thị | Số 105 đến 110 (tháng 10-12 / 2011)
Số 111 + 112 (tháng 1 / 2012) |
| - Nông nghiệp và phát triển nông thôn | Số 23, 24 (tháng 12 / 2011)
Số 1 đến 5 (tháng 1-3 / 2012) |
| - Nghiên cứu Đông Nam Á | Số 12 / 2011; 1 / 2012 |
| - Nghiên cứu Trung Quốc | Số 11, 12 / 2011; 1, 2 / 2012 |
| - Nhịp cầu tri thức | Số 48 (tháng 12 / 2011); 1+2,3/ 2012 |
| - Quy hoạch xây dựng | Số 55 / 2012 |

- Sài Gòn đầu tư và xây dựng	Số 12 / 2011; 1, 2, 3 / 2012
- Thông tin & dự báo kinh tế-xã hội	Số 72 (tháng 12 / 2011)
	Số 73 + 74 (tháng 1-2 / 2012)
- Tia sáng	Số 1 đến 6 (tháng 1-3 / 2012)
- Tài nguyên và môi trường	Số 24 (tháng 12 / 2011)
	Số 1 đến 5 (tháng 1-3 / 2012)
- Thanh tra	Số 1, 2, 3 / 2012
- Telecom & IT	Số 10 + 11 / 2011
- Vật liệu xây dựng	Số 1 + 2, 3 / 2012
- Xây dựng	Số 12 / 2011; 1, 2 / 2012
- Xây dựng và đô thị	Số 25 / 2012

2. Tiếng Anh:

- Architecture today	Số 223 (tháng 11 / 2011)
- Concrete Construction	Số 12 / 2011
- Architectural Record	Số 1, 2 / 2012

3. Tiếng Trung Quốc:

- Xây dựng & kiến trúc (Construction and Architecture)	Số 21 đến 24 (tháng 11-12 / 2011)
	Số 1 đến 4 (tháng 1-2 / 2012)
- Tạp chí Kiến trúc (Architecture Journal)	Số 11, 12 / 2011; 1, 2 / 2012
- Xây dựng đô thị & nông thôn (Urban & Rural Construction)	Số 11, 12 / 2011; 1, 2 / 2012

4. Tiếng Nga:

- Экология урбанизированных территорий (Ecology of Urban areas)	Số 4 / 2011
- Архитектура и строительство России	Số 1 / 2012
- Строительная газета	Số 47 đến 50 / 2011; 5, 7 / 2012

II. ÁN PHẨM THÔNG TIN:

- Khoa học công nghệ môi trường	Số 12 / 2011; 1 / 2012
- Tổng luận KH&CN kinh tế	Số 10, 11, 12 / 2011
- Thông tin & tư liệu	Số 4 (tháng 12 / 2011)
- Kết quả các nhiệm vụ KH&CN	Số 2 / 2011
- Thông tin Thư mục	Số 4 (tháng 12 / 2011)
- KH và CN Giao thông vận tải	Số 10, 11, 12 / 2011
- Bản tin Công đoàn Xây dựng VN	Số 12 / 2011
- Diễn đàn HUD	Số quý I / 2012
- Đô thị Việt Nam	Số 24 (tháng 1 / 2012)
- Kinh tế xây dựng	Số 1 / 2012
- Khoa học và công nghệ Đak Lăk	Số 1 / 2012

III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

1/ Công ty Viễn thông Viettel – Sự kiện và những dấu ấn lịch sử (2000 - 2010) / Tập đoàn Viễn thông quân đội –Viettel.- H.: Quân đội nhân dân, 2011.- 222 tr. (TTCD.0946).

2/ Kỹ yếu doanh nghiệp CNTT - TT Việt Nam hàng đầu 2011.- TPHCM.: Hội tin học TPHCM và Sở Thông tin và truyền thông TPHCM, 2011.- 127 tr. (TTCD.0947).

3/ Báo cáo ứng dụng công nghệ thông tin 2010 / Bộ Thông tin và truyền thông.- H.: Thông tin và truyền thông, 2011.- 191 tr. (TTCD.0948).

4/ Hội nghị và Lễ trao giải Lãnh đạo CNTT Đông Nam Á tiêu biểu 2011.- H.: Ban Chỉ đạo quốc gia về CNTT, 2011.- 90 tr. (TTCD.0949).

5/ Tổng quan kinh tế - xã hội Việt Nam. Số 4/2011.- H.: Tạp chí Kinh tế và dự báo - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2011.- 160 tr. (TTCD.0950).

6/ Hội nghị: Nghiên cứu đề xuất mô hình tổ chức hoạt động của Quỹ Tiết kiệm nhà ở áp dụng tại Việt Nam.- H.: Bộ Xây dựng, 2011.- 18 tr. (TTCD.0951).

7/ Hội thảo khoa học: Thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng ở Việt Nam - Thực trạng và giải pháp.- H.: Bộ Xây dựng, Tổng hội Xây dựng Việt Nam, 2011.- 164 tr. (TTCD.0952).

8/ Nâng cao an toàn giao thông đường bộ, chất lượng công trình và giảm thiểu ùn tắc giao thông - Những nhiệm vụ cấp bách.- H.: Trung tâm đào tạo và thông tin - Viện KH và CN giao thông vận tải, 2011.- 104 tr. (TTCD.0953).

9/ Tổng luận: Chính sách nhà ở và tài chính nhà ở của Trung Quốc.- H.: Trung tâm Thông tin- BXD, 2011.- 66 tr. (TTCD.0954/ 0955).

10/ Hội thảo Việt - Nhật về Phát triển đô thị.- H.: Bộ Xây dựng, Bộ Đất đai, Hạ tầng, Giao thông và Du lịch Nhật Bản, 2012.- 220 tr. (TTCD.0956).

11/ Chương trình Nước và Vệ sinh tại các thị trấn ở Việt Nam - Hợp tác Phát triển giữa Chính phủ Việt Nam và Phần Lan.- H.: Bộ Xây dựng, 2011.- 33 tr. (TTCD.0957).

12/ Đánh giá giữa kỳ Chương trình Nước và Vệ sinh cho các thị trấn, giai đoạn II, Việt Nam.- H.: Finnish Consulting Group Ltd, 2011.- 51 tr. (TTCD.0958).

13/ Tài liệu phục vụ Hội nghị “Gặp mặt đầu xuân Nhâm Thìn”.- Cát Bà: Hiệp hội Bất động sản Việt Nam, 2012.- 22 tr. (TTCD.0959).

IV. BÁO CÁO TỔNG KẾT:

1/ Báo cáo chuyên đề tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2011 và phương hướng năm 2012 về lĩnh vực kinh tế xây dựng và kinh tế đô thị.- H.: Vụ Kinh tế xây dựng-BXD, 2012.- 5 tr. (BCTK.0404).

2/ Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2011 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2012 của Ngành Xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 63 tr. (BCTK.0405).

3/ Định hướng phát triển giai đoạn 2012 - 2016 và nhiệm vụ kế hoạch trọng tâm năm 2012 của Tổng Công ty CP Vinaconex.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 5 tr. (BCTK.0406).

4/ Một vài kinh nghiệm trong triển khai Quy hoạch phân khu tại Hà Nội / Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 4 tr. (BCTK.0407).

5/ Báo cáo tham luận về việc triển khai quy hoạch xây dựng nông thôn mới tỉnh Thái Bình tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2012 ngành Xây dựng.- Thái Bình: Sở Xây dựng Thái Bình, 2012.- 3 tr. (BCTK.0408).

6/ Những định hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2012 của Trường Đại học Xây dựng miền Trung / Trần Xuân Thực (Hiệu trưởng).- Phú Yên: Đại học Xây dựng miền Trung, 2011.- 5 tr. (BCTK.0409).

7/ Công tác sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước của Bộ Xây dựng của Ban Đổi mới & PTDN.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 6 tr. (BCTK.0410).

8/ Báo cáo chuyên đề Quy hoạch xây dựng nông thôn mới của Vụ Kiến trúc quy hoạch.- H.: Bộ Xây dựng, 2011.- 10 tr. (BCTK.0411).

9/ Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2011 và kế hoạch năm 2012 trong lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản của Cục Quản lý nhà và thị trường BĐS.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 5 tr. (BCTK.0412).

10/ Quản lý nhà nước về hạ tầng kỹ thuật, kết quả đạt được năm 2011 & nhiệm vụ năm 2012 của Cục Hạ tầng kỹ thuật.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 3 tr. (BCTK.0413).

11/ Báo cáo về Công bố giá VLXD, nhân công, máy thi công và chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.- Gia Lai: Sở Xây dựng Gia Lai, 2012.- 2 tr. (BCTK.0414).

12/ Phát triển nhà ở cho người thu nhập thấp, nhà ở xã hội trên địa bàn Thành phố Hà Nội.- H.: Sở Xây dựng Hà Nội, 2012.- 4 tr. (BCTK.0415).

13/ Hoạt động trọng tâm phát triển đô thị Việt Nam năm 2012 của Cục Phát triển đô thị.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 8 tr. (BCTK.0416).

14/ Báo cáo tình hình thu phí thoát nước thải trên địa bàn thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.- Sóc Trăng: Sở Xây dựng Sóc Trăng, 2012.- 3 tr. (BCTK.0417).

15/ Một số kinh nghiệm trong công tác thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận / Phạm Văn Hậu.- Ninh Thuận: Sở Xây dựng Ninh Thuận, 2012.- 4 tr. (BCTK.0418).

16/ Các Sở Xây dựng cần chuẩn bị để sớm triển khai thực hiện Nghị định về giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép.- H.: Vụ Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng, 2012.- 3 tr. (BCTK.0419).

17/ Tham luận của Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị tại Hội nghị Triển khai kế hoạch năm 2012 của Bộ Xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 5 tr. (BCTK.0420).

18/ Chất lượng công trình xây dựng, tình hình và một số giải pháp chủ yếu / Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 5 tr. (BCTK.0421).

19/ Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2011 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2012 của Trung tâm Thông tin - Bộ Xây dựng.- H.: Trung tâm Thông tin, 2012.- 6 tr. (BCTK.0423).

20/ Báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2011 và chương trình công tác năm 2012.- H.: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - BXD, 2012.- 19 tr. (BCTK.0424).

21/ Báo cáo tổng kết phong trào CNVCLĐ, công tác công đoàn năm 2011, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2012.- H.: Công đoàn Xây dựng Việt Nam, 2012.- 16 tr. (BCTK.0425).

22/ *Hội nghị Doanh nghiệp ngành Xây dựng năm 2011.*- H.: Bộ Xây dựng, 2012.- 131 tr. (BCTK.0426).

23/ *Báo cáo tổng kết công tác năm 2011 và triển khai nhiệm vụ năm 2012 của Viện Kinh tế xây dựng.*- H.: Viện Kinh tế xây dựng- BXD, 2011.- 21 tr. (BCTK.0427).

24/ *Báo cáo tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2011, mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2012 của Cty TNHH nhà nước MTV Khảo sát và Xây dựng.*- H.: 2012.- 12 tr. (BCTK.0434)

25/ *Báo cáo tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2011 và kế hoạch công tác năm 2012 của tổ hợp VC-GROUP.*- H.: Bộ Xây dựng, 2011.- 10 tr. (BCTK.0435).

26/ *Báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2011 và nhiệm vụ năm 2012 của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội.*- H.: 2012.- 41 tr. (BCTK.0436).

V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

1/ *Cơ sở khoa học và đề xuất xây dựng hệ thống công cụ phục vụ việc kiểm tra, đánh giá các phần mềm ứng dụng cho các hoạt động quản lý Nhà nước trên địa bàn Hà Nội. Mã số: CNTT/01-2007-2 / Trần Thái Bình (Chủ nhiệm đề tài).*- H.: Sở Bru chính viễn thông Hà Nội, Knxb.- 153 tr. (KQNC.1274).

2/ *Báo cáo Quy hoạch chung khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, tỉnh Hà Giang đến năm 2030.*- H.: Viện Kiến trúc quy hoạch đô thị và nông thôn, 2011.- 61 tr. (KQNC.1275).

VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC:

1/ *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng. QCVN 16:2011/BXD.*- H. Xây dựng, 2011.- 44 tr. (TCDM.1878).

Bao gồm các phần sau đây:

- QCVN 16-1:2011/BXD: Nhóm sản phẩm clanhke xi măng và xi măng.
- QCVN 16-2:2011/BXD: Nhóm sản phẩm kính XD.
- QCVN 16-3:2011/BXD: Nhóm sản phẩm phụ gia cho xi măng và bê tông.
- QCVN 16-4:2011/BXD: Nhóm sản phẩm VLXD có chứa sợi vô cơ, sợi hữu cơ tổng hợp, sản phẩm hợp kim nhôm và sản phẩm trên cơ sở gỗ.
- QCVN 16-5:2011/BXD: Nhóm sản phẩm sơn, vật liệu chống thấm, vật liệu xảm khe.
- QCVN 16-6:2011/BXD: Nhóm sản phẩm gạch ốp lát

VII. SÁCH:

1/ *Công nghệ thông tin Việt Nam - Những chặng đường / Hội Tin học Việt Nam.*- H.: Công an nhân dân, 2009.- 190 tr. (VT.001812).

Nội dung sách gồm 3 phần:

- Phần một: Điềm lại quá trình phát triển và những hoạt động chủ yếu của Hội Tin học Việt Nam trong 20 năm qua (17/12/1998 - 17/12/2008).
- Phần hai: Biên niên Tin học Việt Nam.
- Phần ba: Những dấu ấn không phai.
- Phần phụ lục: Giới thiệu hầu hết các cơ sở đào tạo Tin học Việt Nam từ bậc cao đẳng đến sau đại học. Thành công của rất nhiều cá nhân, doanh nghiệp và cơ quan.

2/ Công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam. Sách trắng 2011.- H.: Thông tin và truyền thông, 2011.- 135 tr. (VT.001813).

Trong những năm qua, công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam đã và đang có những bước phát triển mạnh mẽ, đóng góp vai trò ngày càng quan trọng trong nền kinh tế quốc dân, góp phần bảo đảm an ninh, quốc phòng của đất nước, trở thành một nền kinh tế mũi nhọn, đồng thời là hạ tầng kỹ thuật, động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Chính phủ Việt Nam luôn đặc biệt quan tâm và dành nhiều ưu đãi để thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển lĩnh vực này.

Với mục đích cung cấp bức tranh toàn cảnh và sát thực nhất về hiện trạng phát triển của ngành Công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam, cuốn “*Sách trắng công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam năm 2011*” được bổ sung thêm các nội dung đánh giá tổng kết sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông trong 10 năm thực hiện Chỉ thị 58-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 17/10/2000 và giới thiệu Đề án “Đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về công nghệ thông tin và truyền thông” được Chính phủ phê duyệt năm 2010.

Ngoài ra, nội dung cuốn sách còn có các báo cáo phân tích, đánh giá tình hình phát triển của từng lĩnh vực cụ thể về công nghiệp công nghệ thông tin, bưu chính, ứng dụng công nghệ thông tin, nguồn nhân lực công nghệ thông tin, hợp tác quốc tế và các văn bản pháp luật về công nghệ thông tin và truyền thông.

3/ Hỏi đáp pháp luật về Tố tụng hành chính / Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật - Bộ Tư pháp.- H.: Tư pháp, 2011.- 286 tr. (VB.002783).

Ngày 24/11/2010, tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XII đã thông qua Luật Tố tụng hành chính. Luật có hiệu lực từ ngày 01/7/2011.

Luật Tố tụng hành chính được ban hành không chỉ là một thành tựu lập pháp, góp phần vào sự phát triển trong lĩnh vực hành chính nói riêng, trong hệ thống pháp luật nói chung, mà còn có ý nghĩa thực tiễn quan trọng trong việc bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức khi bị các quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính Nhà nước xâm phạm.

Để giúp cán bộ và nhân dân tìm hiểu các quy định pháp luật mới về tố tụng hành chính, nội dung cuốn sách được trình bày theo hình thức hỏi - đáp trực tiếp và thông qua các tình huống pháp luật cụ thể với nội dung ngắn gọn, khoa học, phản ánh khá đầy đủ về trình tự, thủ tục tố tụng hành chính, quyền và nghĩa vụ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

4/ Quy hoạch xây dựng công trình ngầm đô thị / Nguyễn Hồng Tiến.- H. Xây dựng, 2011.- 101tr. và ảnh. (VT.001814).

Trong những năm gần đây, tốc độ đô thị hóa của nước ta ngày càng nhanh, hệ thống đô thị phát triển cả về số lượng, chất lượng và quy mô. Nhiều công trình nhà cao tầng đòi hỏi phải có tầng hầm, các công trình ngầm dưới mặt đất như: bãi đỗ xe ngầm, các tuyến tàu

điện ngầm, hầm đường ô tô, hầm cho người đi bộ và một số dự án hạ ngầm các công trình đường dây, đường ống đang được nghiên cứu và triển khai đầu tư xây dựng tại các đô thị lớn, đặc biệt tập trung ở TP.Hồ Chí Minh và Thủ đô Hà Nội.

Cuốn sách “*Quy hoạch xây dựng công trình ngầm đô thị*” được tác giả tổng hợp và biên soạn dựa trên một số tài liệu của nước ngoài đã được dịch và phổ biến ở Việt Nam, các nghiên cứu khoa học, các bài viết của các nhà khoa học, các nhà tư vấn, xây dựng trong nước tại một số hội thảo khoa học chuyên đề...

Nội dung sách gồm 6 chương như sau:

- Chương 1: Đô thị và quy hoạch đô thị.
- Chương 2: Những vấn đề chung về không gian ngầm và công trình ngầm đô thị.
- Chương 3: Bố trí các công trình đường dây, đường ống kỹ thuật ngầm đô thị.
- Chương 4: Quy hoạch giao thông ngầm đô thị.
- Chương 5: Những yêu cầu cơ bản về khảo sát, thiết kế và thi công công trình ngầm.
- Chương 6: Quy hoạch xây dựng công trình ngầm.
- *Phụ lục 1*: Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 7/4/2010 của Chính phủ về Quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị.
- *Phụ lục 2*: Quy chuẩn xây dựng Việt Nam: Quy hoạch xây dựng. QCVN 01-2008.

5/ *Phá hủy, rạn nứt bê tông cơ học và ứng dụng* / Trần Thế Truyền (Chủ biên), Nguyễn Xuân Huy.- H. Xây dựng, 2011.- 200 tr. (VT.001815).

Trong cuốn sách này, các tác giả sẽ trình bày những nội dung liên quan đến cơ chế phá hủy và rạn nứt trong bê tông theo các nguyên lý cơ bản của cơ học phá hủy và rạn nứt trong bê tông nằm ở các phương diện lý thuyết, thực nghiệm và ứng dụng. Những nội dung này được đúc kết từ nền tảng kiến thức và kết quả của các tác giả có được trong quá trình nghiên cứu về các hiện tượng trên. Bên cạnh đó, các kết quả nghiên cứu của nhiều tác giả trên thế giới cũng được tham khảo để hoàn thiện cuốn sách, nhằm giúp bạn đọc dễ dàng tiếp cận với các lý thuyết phân tích phi tuyến vật liệu bê tông.

Nội dung sách gồm 5 chương:

- Chương 1: Bê tông và đặc điểm ứng xử cơ học của bê tông.
- Chương 2: Những vấn đề cơ bản của các lý thuyết phân tích rạn nứt và phá hủy vật liệu.
- Chương 3: Lý thuyết phá hủy và rạn nứt của bê tông.
- Chương 4: Thực nghiệm xác định các tham số nứt và phá hủy bê tông.
- Chương 5: Ứng dụng lý thuyết phá hủy và rạn nứt trong tính toán các kết cấu bê tông, bê tông cốt thép.

6/ *Phương pháp cố kết hút chân không xử lý nền đất yếu trong xây dựng công trình* / Nguyễn Chiến (Chủ biên), Tô Hữu Đức, Phạm Huy Dũng.- H. Xây dựng, 2011.- 100 tr. (VT.001816).

Trên thế giới hiện nay có rất nhiều phương pháp xử lý nền đất yếu để xây dựng công trình, trong đó có thể chia thành các nhóm như: thay đất nền, sử dụng tác động cơ học, hóa học, nhiệt học, sinh vật học, thủy lực học. Phương pháp xử lý nền đất yếu bằng cố kết chân không (HCK) là một phương pháp thuộc nhóm thủy lực học, tức là áp dụng nguyên tắc rút bớt nước ra khỏi đất nền để giảm hệ số rỗng, tăng độ chặt và tăng khả năng chịu tải của nền...

Nội dung cuốn sách gồm 4 chương:

- Chương 1: Giới thiệu tổng quan về các phương pháp xử lý nền đất yếu và làm rõ nguyên lý của các phương pháp thi công HCK.
- Chương 2: Trình bày các nguyên lý và thực hành tính toán xử lý nền đất yếu bằng hút chân không.
- Chương 3: Giành cho việc hướng dẫn thiết kế xử lý nền đất yếu bằng hút chân không, bao gồm khảo sát thu thập tài liệu, tính toán thiết kế xử lý và thiết kế tổ chức thi công.
- Chương 4: Mô tả quy trình công nghệ xử lý nền đất yếu bằng hút chân không, trong đó giới thiệu các máy móc thiết bị thi công, trình tự thao tác xử lý, công tác và thiết bị quan trắc, công tác thí nghiệm, đánh giá chất lượng nền sau khi xử lý.

Phụ lục 1: Các bảng tra tính toán cốt kết.

Phụ lục 2: Các đồ thị dùng trong tính toán cốt kết.

Phụ lục 3: Thông số các thiết bị phục vụ thi công HCK.

Sách được viết giành cho các kỹ sư thiết kế, triển khai thi công, quản lý và giám sát chất lượng công trình có xử lý nền đất yếu bằng HCK. Nội dung sách cũng bổ ích đối với các học viên cao học, nghiên cứu sinh và các nhà nghiên cứu quan tâm đến các vấn đề xử lý nền đất yếu.

7/ Các phương pháp thi công đất và gia cố móng trong xây dựng / Lưu Bá Thuận.- H. Xây dựng, 2011.- 287 tr. (VT.001817).

Cuốn sách “*Các phương pháp thi công đất và gia cố móng trong xây dựng công trình*” được biên soạn với mục đích giới thiệu các phương án tối ưu trong việc chọn từng loại máy hoặc tổ hợp máy và các phương pháp thi công hợp lý bằng các loại máy thi công đất cùng với gia cố móng, nhằm phục vụ tốt cho lĩnh vực cơ giới hóa công tác đất và gia cố móng. Đồng thời, góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công, nâng cao chất lượng và giảm giá thành các công trình xây dựng.

Nội dung sách gồm 2 phần chính như sau:

Phần I: Các phương pháp thi công đất trong xây dựng.

- Chương 1: Khái niệm chung.
- Chương 2: Các phương pháp thi công đất bằng máy ủi.
- Chương 3: Các phương pháp thi công đất bằng máy san.
- Chương 4: Các phương pháp thi công đất bằng máy cạp.
- Chương 5: Các phương pháp thi công đất bằng máy đào.
- Chương 6: Các phương pháp thi công đất bằng máy đầm đất.
- Chương 7: Các phương pháp xúc - chuyển đất đá khi xây dựng hầm và công trình ngầm.

Phần II: Các phương pháp móng trong xây dựng.

- Chương 8: Tổng quan về các phương pháp gia cố móng.
- Chương 9: Phương pháp gia cố móng bằng cọc đúc tại chỗ.
- Chương 10: Phương pháp gia cố móng bằng cọc chế tạo sẵn.

8/ ANSYS - Phân tích kết cấu công trình thủy lợi thủy điện. Tập 1: Các bài toán cơ bản / Vũ Hoàng Hưng, Nguyễn Quang Hùng.- H. Xây dựng, 2011.- 362 tr. (VT.001818).

Trên thế giới, phần mềm ANSYS đã trở thành phần mềm chủ yếu và đã được ứng dụng rộng rãi phân tích mô phỏng trong ngành Xây dựng như: Kết cấu thép, kết cấu bê tông cốt thép nhà cao tầng, nhà thi đấu thể dục thể thao, cầu dầm, đập lớn, đường hầm và các công trình ngầm..., thông qua đó có thể phân tích toàn diện khả năng chịu lực, biến dạng,

tính ổn định, dưới tác động của tải trọng tĩnh và động với các điều kiện biên phức tạp. Về phương diện tính toán cơ học đã đề xuất phương án giải quyết toàn diện, cung cấp cho kỹ sư xây dựng một công cụ mạnh, mà thủ tục phân tích lại dễ dàng, thuận tiện.

Từ khi ra đời năm 1970, phần mềm ANSYS không ngừng được cải tiến nâng cao, công năng ngày càng lớn mạnh, hiện nay đã phát triển đến phiên bản 13.0. Trong cuốn sách này tập trung khai thác phần mềm ANSYS 11.0 trong lĩnh vực xây dựng công trình thủy lợi thủy điện. Ngoài ra, một vài ứng dụng của phần mềm ANSYS trong phân tích kết cấu công trình thủy lợi thủy điện sẽ được giới thiệu trong bộ sách này.

Nội dung chủ yếu của bộ sách “*Phân tích kết cấu công trình thủy lợi thủy điện bằng phần mềm ANSYS*” gồm 2 tập.

Tập 1: Giới thiệu các bài toàn cơ bản, có 6 chương như sau:

- Chương 1: Mở đầu.
- Chương 2: Kết cấu giàn.
- Chương 3: Kết cấu dầm và khung.
- Chương 4: Bài toán phẳng.
- Chương 5: Kết cấu vỏ mỏng.
- Chương 6: Kết cấu khối.

9/ Cơ học môi trường liên tục / Trần Văn Liên.- H. Xây dựng, 2011.- 362 tr. (VT.001819).

Cơ học môi trường liên tục là ngành khoa học nghiên cứu về chuyển vị, biến dạng và ứng suất trong các môi trường liên tục ở điều kiện cân bằng hay chuyển động do tác động bên ngoài như: ngoại lực, chuyển vị, nhiệt độ... Cơ học môi trường liên tục là cơ sở chung để nghiên cứu và phát triển các ngành cụ thể hơn như thủy khí động lực, lý thuyết đàn hồi, lý thuyết dẻo, lý thuyết từ biến, nhiệt động lực học...

Mục đích của tác giả là giúp cho bạn đọc không những có cái nhìn tổng quan về các môn cơ học trong các trường kỹ thuật, mà còn cung cấp những khái niệm cơ bản, những phương pháp cần thiết và những ứng dụng có tính minh họa của cơ học môi trường liên tục trong các tính toán kỹ thuật. Cuốn sách cũng là tài liệu học tập, nghiên cứu cho sinh viên các ngành kỹ thuật như xây dựng, giao thông, thủy lợi, hàng hải, cơ khí... và các cán bộ khoa học trong lĩnh vực chuyên ngành Cơ học vật rắn biến dạng.

10/ Nghiệp vụ giám sát và đánh giá dự án đầu tư / Bùi Mạnh Hùng, Cao Văn Bản.- H. Xây dựng, 2011.- 146 tr. (VT.001820).

Theo đánh giá của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hiện nay một số Bộ, ngành, địa phương chưa chú trọng công tác báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư định kỳ theo quy định. Số lượng và chất lượng cán bộ giám sát, đánh giá đầu tư chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế do chưa được đào tạo nghiệp vụ một cách bài bản và có hệ thống.

Sự phối hợp giữa các cấp, chủ đầu tư, ban quản lý dự án chưa đồng bộ. Các phương tiện, thiết bị, kinh phí phục vụ công tác giám sát, đánh giá đầu tư còn thiếu và chưa đạt yêu cầu. Quan trọng nhất là chưa có sự thống nhất về cơ sở pháp lý để các cơ quan quản lý Nhà nước tổ chức giám sát, đánh giá toàn bộ hoạt động đầu tư theo đúng quy định.

Việc giám sát và đánh giá đầu tư có ý nghĩa rất quan trọng để đồng vốn đầu tư được sử dụng đúng mục tiêu và đảm bảo sự tăng trưởng chung của nền kinh tế.

Nội dung sách gồm 3 chương:

- Chương 1: Tổng quan về dự án đầu tư.
- Chương 2: Giám sát, đánh giá dự án đầu tư.
- Chương 3: Trình tự thực hiện giám sát, đánh giá dự án đầu tư.

Phụ lục: Quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư.

11/ Cẩm nang về kỹ thuật an toàn và vệ sinh lao động trong xây dựng thiết kế, thi công và quản lý/ Hồ Sĩ Minh.- H. Xây dựng, 2011.- 361 tr. và ảnh. (VT.001821).

Nội dung cuốn sách giới thiệu các phương pháp luận về nhận biết có tính hệ thống 7 nhóm tai nạn và cách phòng tránh tai nạn trong giai đoạn thiết kế và lập kế hoạch, với những nguyên tắc đơn giản của hệ thống kỹ thuật an toàn. Ngoài ra, sách còn cung cấp các phương pháp để phòng tránh thiệt hại, hạn chế chấn thương và tai nạn chết người, cũng như có cách nhìn tổng quát để nhận biết về sự tin cậy sử dụng thiết bị, máy móc trong phác thảo dự án xây dựng. Sách cũng đưa ra những hướng dẫn thực hành về kỹ thuật an toàn và phòng tránh tai nạn từ giai đoạn lập kế hoạch cho đến khi kết thúc giai đoạn xây dựng.

Cuốn sách sẽ là tài liệu thực sự bổ ích, là cẩm nang về an toàn vệ sinh lao động trong thi công xây dựng cho kỹ sư xây dựng, các cán bộ quản lý, cán bộ làm công tác bảo hộ lao động, các thanh tra viên, kiểm tra viên kỹ thuật an toàn và công nhân làm việc trực tiếp trên các công trường xây dựng, cũng như các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng.

Sách gồm 2 phần chính như sau:

- Phần thứ nhất: Những vấn đề chung về bảo hộ lao động.
- Phần thứ hai: Kỹ thuật an toàn và vệ sinh lao động trong xây dựng.

12/ Máy nâng và cơ giới hóa công tác lắp ghép / Trương Quốc Thành.- H. Xây dựng, 2012.- 272 tr. (VT.001822).

Cuốn sách “*Máy nâng và cơ giới hóa công tác lắp ghép*” được biên soạn nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về công nghệ thi công lắp ghép trong xây dựng, đặc biệt nhấn mạnh đến phần máy và thiết bị phục vụ thi công.

Nội dung cuốn sách gồm 2 phần chính:

- Phần I: Giới thiệu cấu tạo, nguyên lý làm việc, các tính toán cơ bản, các chi tiết, cụm chi tiết chủ yếu, các cơ cấu công tác được dùng trên máy và thiết bị nâng và các loại máy nâng thông dụng, các máy và công cụ chuyên dùng phục vụ công tác lắp ghép.
- Phần II: Giới thiệu các nội dung cơ bản của các quá trình lắp ghép một công trình hoặc thiết bị công nghệ, trong đó bao gồm quá trình vận chuyển, quá trình chuẩn bị lắp ghép và quá trình lắp đặt. Các tính toán cơ bản kết cấu và thiết bị phụ trợ trong giai đoạn lắp ghép. Kỹ thuật cơ bản lắp ghép nhà công nghiệp và kỹ thuật trực lắp các thiết bị và kết cấu có kích thước và trọng lượng lớn cùng một số ví dụ minh họa.

13/ Quản lý vận hành và thiết kế nâng cấp nhà máy nước / Trịnh Xuân Lai.- H. Xây dựng, 2012.- 366 tr. (VT.001823).

Từ năm 1986 đến nay, lĩnh vực cung cấp nước sạch cho đô thị và nông thôn đã được Nhà nước đặc biệt quan tâm. Nhiều nhà máy xử lý nước hiện đại, chất lượng cao đã được xây dựng ở các đô thị. Hiện nay, nhiều làng xã đã có nhà máy nước. Đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học, khảo sát thiết kế, thi công xây dựng, quản lý hệ thống và quản lý vận hành đã được nâng cao cả về số lượng và chất lượng.

Cuốn sách “*Quản lý vận hành và thiết kế nâng cấp nhà máy nước*” được biên soạn nhằm cung cấp cho cán bộ, sinh viên trong ngành Cấp thoát nước những thông tin cần thiết, giúp ích cho công tác quản lý vận hành và thiết kế nâng cấp nhà máy nước.

14/ Đồng chí Đỗ Mười - Dấu ấn qua những chặng đường lịch sử.- H.: Chính trị quốc gia, 2012.- 532 tr. (VB.002784).

Cuốn sách gồm hơn 80 bài viết, bài trả lời phỏng vấn (chủ yếu dưới dạng hỏi úc, hỏi ký, cảm tưởng) của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước qua các thời kỳ, cán bộ lãnh đạo các bộ, ngành, các địa phương, đơn vị, những người cộng sự, các nhà văn, nhà báo, trí thức, văn nghệ sĩ đã trực tiếp sống và làm việc với đồng chí Đỗ Mười kể lại những chặng đường công tác, những quyết sách, những tình cảm tốt đẹp về nhà lãnh đạo, một người cộng sản trung kiên, quyết đoán, nói đi đôi với làm, hết lòng vì Đảng, vì nước, vì dân.

Với 95 tuổi đời, 73 tuổi Đảng, 76 năm hoạt động không ngừng nghỉ vì độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân và sự hùng cường của đất nước trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế, dù ở bất cứ cương vị công tác nào, từ lãnh đạo một tỉnh, một khu hay một bộ, ngành, một lĩnh vực, rồi trở thành người lãnh đạo cao nhất của Đảng, Nhà nước ta và cả khi đã thôi nhiệm, đồng chí Đỗ Mười đều để lại dấu ấn rất quan trọng, những tình cảm trong sáng, đẹp đẽ với đồng bào, đồng chí.

15/ Kỷ yếu kết quả 4 năm triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” (2007-2010).- H.: Chính trị quốc gia, 2011.- 643 tr. (VB.002785).

Cuốn sách tập hợp một số văn bản chỉ đạo triển khai Cuộc vận động, giới thiệu 7 chuyên đề học tập, những kết quả đạt được của từng năm, thực hiện từng chuyên đề và kết quả chung trong 4 năm triển khai Cuộc vận động.

Nội dung cuốn sách gồm 4 phần như sau:

- Phần thứ nhất: Các văn bản chỉ thị và hướng dẫn triển khai Cuộc vận động.
- Phần thứ hai: Nội dung học tập về tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong 4 năm (2007-2010).
- Phần thứ ba: Những kết quả chủ yếu trong triển khai Cuộc vận động.
- Phần thứ tư: Một số tư liệu.../